

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGỌK WANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH- UBND

Ngọk Wang, ngày tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện việc cải tạo vườn hộ tại các thôn trong Vùng đồng bào DTTS năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 26/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI về cải tạo, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình để tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững; Kế hoạch số 201/KH-UBND, ngày 16/6/2024 của UBND huyện Đắk Hà về cải tạo vườn tạp tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2024; Chương trình số 46-CTr/ĐU, ngày 28/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa VI về việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 26/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đắk Hà về cải tạo, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình để tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững.

Để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu cải tạo vườn tạp tại các thôn, làng trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã **đạt 98 ha** trong năm 2024, Ủy ban nhân dân xã Ngọk Wang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Khai thác tối đa về tiềm năng, lợi thế, xây dựng kế hoạch cụ thể cho quá trình cải tạo, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với quy mô, đặc điểm của từng vườn và từng thôn theo hướng sản xuất hàng hoá bền vững, sản phẩm chủ lực địa phương; Đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra, đồng thời nâng giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích so với trước khi tiến hành cải tạo.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của đội ngũ cán bộ và làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của người đồng bào dân tộc thiểu số về sản xuất chăn nuôi, trồng trọt; Chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế thấp sang cây trồng vật nuôi có giá trị kinh tế cao hơn; áp dụng, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Tranh thủ mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ và chất lượng cải tạo, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phối hợp, lồng ghép với các chương trình đầu tư phát triển, gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để người đồng bào dân tộc thiểu số tham gia trồng dâu nuôi tằm, tham gia vào các chuỗi liên kết sản xuất hàng hoá, tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã, câu lạc bộ, hội, nhóm sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp để phát triển sản xuất.

2. Mục tiêu cụ thể

- Mỗi thôn đồng bào dân tộc thiểu số phải có danh sách cụ thể của từng hộ gia đình, nhu cầu đăng ký cải tạo trong năm 2024 để thống nhất chỉ đạo chung trong địa bàn như: Rào vườn để chăn nuôi, trồng trọt (*trong đó khuyến khích trồng dâu nuôi tằm*), ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất (*chọn lựa giống cây trồng vật nuôi, sử dụng các chế phẩm sinh học trong chăn nuôi, các phân vi sinh, hữu cơ, hữu cơ vi sinh trong trồng trọt...*)

- Năm 2024: Thực hiện việc cải tạo vườn tạp được triển khai đồng bộ tại 6/6 thôn người dân tộc thiểu số và triển khai cải tạo vườn tạp ít nhất là 98 ha (**có danh sách phân bổ kèm theo**). Chọn thôn Kon Jri và thôn Kon Brông để xây dựng mô hình điểm của xã; tại mỗi thôn chọn từ 1 đến 2 hộ đồng bào dân tộc thiểu số để xây dựng mô hình điểm về cải tạo, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình để tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững và nhân rộng trong những năm tiếp theo.

Giao chỉ tiêu cải tạo vườn tạp cho các thôn, làng như sau:

TT	Thôn, làng	Diện tích/thôn (ha)	Tổng DT cải tạo trồng dâu (ha)	Các đồng chí có tên tại Công văn số 517-CV/ĐU, ngày 07/6/2024 của Đảng ủy xã
1	Đăk Duông	22	22	A Beng, ĐUV, CT HND xã, Bí thư Chi bộ; Nguyễn Thị Thủy, Công chức VHXH xã; Đinh Thị Kim Chung, Công chức TCKH xã; A Hoàng, Trưởng thôn Đăk Duông; A Quân, Trưởng BCTMT thôn; A Rê, Thôn phó
2	Kon Jri	15	15	Lê Thị Hồng, Công chức VPTK xã, A Toàn, Phó chủ tịch UBMTTQ xã; Nguyễn Thị Thanh Trâm, Văn thư lưu trữ xã, A Brích, Thôn trưởng; A Gặp, Trưởng BCTMT thôn; A Khương, Thôn phó.
3	Kon Stiù II	6	6	Trần Thị Thanh, Công chức VHXH xã; Trần Phương Bắc, Công chức TPHT xã; Phạm Hữu Hùng, Bí thư chi bộ; Nguyễn Cao Quý, Thôn trưởng; Hoàng Văn Cường, Trưởng BCTMT thôn; Nguyễn Thị Ngọc Lan, Bí thư CB, Hiệu trưởng trường MG.
4	Kon Gu I	25	25	Lê Viết Dũng, Công chức, ĐUV, Công chức phụ trách NN xã; A Hoàng, ĐUV, CHT BCHQS xã; A Dram, ĐUV, Bí thư CB, Thôn trưởng; A Tú, Trưởng BCTMT thôn; Y Mây, CH trưởng PN thôn; Lê Văn Chung, ĐUV, Bí thư Đoàn xã; A Ngọc, Thôn phó.
5	Kon Gu II	20	20	Bùi Sỹ Nguyên, ĐUV, Bí thư CB, Phó CT HND xã; Đặng Thị Thu Hà, Công chức TPHT xã; Phan Thị Hiệp, ĐUV, CT HLHPN xã; A Ký, Thôn trưởng; Y Ngoẹt, Trưởng BCTMT thôn; Trương Thanh Quốc, Phó HT trưởng TH&THCS xã.
6	Kon Brông	10	10	Nguyễn Xuân Thành, Công chức ĐC-NN-XD&MT xã; Nguyễn Thị Bích Loan, Công chức VPTK xã; A Hào, Chủ tịch HCCB xã; A Sơn, Bí thư CB, Thôn trưởng; A Phan, Đội trưởng Dân phòng; A Hạnh, Thôn phó.
	Tổng	98	98	

- Phần đầu đến năm 2025, toàn xã có trên 90% diện tích vườn hộ đồng bào dân tộc thiểu số được cải tạo có hiệu quả về kinh tế và môi trường sinh thái.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Thường xuyên tuyên truyền cách làm hay, hiệu quả các mô hình cải tạo vườn tạp để người dân trên toàn địa bàn biết, đồng thời vận động các hộ đồng bào dân tộc thiểu số có vườn tạp làm theo. Những chỗ thuận lợi làm trước chỗ khó khăn hơn làm sau.

- Vào dịp cuối năm (khoảng 10/12/2024), tổ chức sơ kết đánh giá và rút kinh nghiệm làm tiền đề để nhân rộng mô hình trên toàn địa bàn trong các năm tiếp theo.

- Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc chung tay giúp đỡ người dân, đặc biệt hộ nghèo, cận nghèo cải tạo vườn hộ bằng những việc làm thiết thực (*như giúp đỡ ngày công lao động, hỗ trợ vật tư, cây con giống; hỗ trợ tư vấn các kiến thức khoa học ứng dụng trong sản xuất, bảo quản, chế biến, thu thập thông tin, xúc tiến kết nối tiêu thụ sản phẩm*); huy động các nguồn lực của nhà nước, các chương trình, các doanh nghiệp... để phối hợp (*giữa nhà đầu tư, nhà khoa học, nhà quản lý và người dân*) xây dựng các mô hình cải tạo, phát triển kinh tế vườn tạo ra sản phẩm cung cấp thường xuyên, đảm bảo chất lượng, có uy tín và bền vững.

- Trên cơ sở các điều kiện sản xuất đặc thù, trước mắt là sản xuất các sản phẩm cung cấp cho nhu cầu cuộc sống hàng ngày có chất lượng; đồng thời xây dựng thành các vùng sản xuất thành hàng hóa với các hình thức cải tạo, phát triển phù hợp với địa phương (*về sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP*).

** Thực hiện: Cán bộ, công chức xã và đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội xã phối hợp thực hiện thường xuyên.*

2. Công tác sắp xếp, bố trí lại vườn hộ gắn với công tác chỉnh trang khu dân cư theo quy hoạch xây dựng nông thôn mới

- Sắp xếp, bố trí cấu trúc lại không gian vườn hộ một cách hợp lý, khoa học, phù hợp với quy mô vườn của từng hộ, đặc điểm tính chất của từng vùng gắn với công tác chỉnh trang khu dân cư theo quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

- Hỗ trợ xây dựng mô hình điểm tại các thôn đảm bảo vườn hộ được chỉnh trang, không còn các loại cây dại, cây tạp, bố trí và trồng cây trồng phù hợp, hiệu quả, có thu nhập¹, góp phần đảm bảo vệ sinh môi trường sinh thái nông thôn “*xanh - sạch - đẹp*” giữa nhà ở - khu chăn nuôi - vườn hộ.

** Thực hiện: Cán bộ, công chức xã và đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội xã phối hợp thực hiện.*

3. Cải tạo đất vườn, cơ cấu lại giống cây trồng, vật nuôi hợp lý để mang lại hiệu quả kinh tế cao (*Có Hướng dẫn cải tạo vườn tạp gửi kèm theo*)

¹ Theo nội dung Tiêu chí Nhà ở dân cư, tại Quyết định số 147/QĐ-UBND, ngày 28/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Tổ chức phát động phong trào chỉnh trang, phát triển kinh tế vườn của các hộ gia đình rộng rãi trong Nhân dân, gắn với xây dựng vườn mẫu, khu dân cư mẫu trong xây dựng nông thôn mới, gắn với việc thực hiện các phong trào, cuộc vận động², nhằm tạo khí thế phấn khởi để Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng ngay từ thời gian đầu thực hiện Nghị quyết.

** Thực hiện: Cán bộ, công chức xã, BQL các thôn và đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội xã phối hợp thực hiện.*

- Cải tạo đất vườn - tưới tiêu hợp lý: Tăng cường bón các loại phân hữu cơ hoai mục, phân vi sinh, hữu cơ vi sinh để đất tơi xốp, thoáng khí, tăng độ phì nhiêu, cây dễ hấp thụ chất dinh dưỡng, ...; Tưới tiết kiệm nước và có rãnh thoát nước nếu vườn có khả năng ngập úng về mùa mưa.

** Thực hiện: Công chức phụ trách NN&MT xã phối hợp Hội Nông dân xã và BQL các thôn thực hiện.*

- Cơ cấu lại giống cây trồng, vật nuôi có thời gian sinh trưởng ngắn (*các loại rau củ, quả, dược liệu*), lựa chọn, cải tạo giống cây con cho năng suất, chất lượng phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng, giống có khả năng kháng được một số dịch bệnh và chống chịu được bất lợi của khí hậu thời tiết; phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản ở những nơi có điều kiện để tăng thu nhập cho người dân, đặc biệt là hộ nghèo, cận nghèo (***Khuyến khích trồng dâu nuôi tằm bởi cây dâu cho thu hoạch nhiều năm, tằm cho thu hoạch nhiều lứa trên năm, vốn đầu tư ít, nhanh thu hồi vốn và sớm có lợi nhuận***).

** Thực hiện: Công chức phụ trách NN&MT xã phối hợp, Hội Nông dân xã và BQL các thôn thực hiện.*

4. Thực hiện mô hình liên kết giữa các hộ trong cùng một thôn hoặc cụm dân cư để hình thành vùng sản xuất hàng hoá gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm

- Thực hiện bố trí, cơ cấu giống cây trồng phù hợp và hình thành chuỗi liên kết giữa các hộ liền kề trong cùng một thôn, thôn liền kề để cùng tạo nên vùng sản xuất hàng hoá góp phần xây dựng sản phẩm đặc trưng (OCOP) của từng địa phương.

** Thực hiện: Công chức phụ trách NN&MT xã phối hợp với Hội Nông dân xã và BQL các thôn thực hiện.*

- Thúc đẩy, hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác, chuỗi sản xuất, chế biến tiêu thụ sản phẩm; khuyến khích hình thành các câu lạc bộ, tổ hội nghề nghiệp, nhóm liên kết theo ngành, nghề để phát triển kinh tế.

** Thực hiện: Công chức phụ trách NN&MT xã phối hợp với Hội Nông dân xã và BQL các thôn thực hiện.*

5. Ứng dụng khoa học kỹ thuật, khuyến nông và tiêu thụ sản phẩm

² Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới; làm thay đổi nếp nghĩ cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; khuyến khích Nhân dân chuyển đổi những diện tích vườn, vườn cây có hiệu quả kinh tế thấp sang trồng, nuôi cây, con có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện sản xuất của hộ dân và địa phương.

** Thực hiện: Công chức phụ trách NN&MT xã phối hợp với Hội Nông dân xã và BQL các thôn thực hiện.*

- Phát huy vai trò của Tổ khuyến nông cộng đồng, và phối hợp với các đơn vị tập huấn, hướng dẫn cho Nhân dân về ứng dụng khoa học kỹ thuật và sản xuất, tư vấn, giới thiệu các loại giống cây trồng vật nuôi đảm bảo theo quy định.

** Thực hiện: Công chức phụ trách NN&MT xã phối hợp với Hội Nông dân xã và BQL các thôn thực hiện.*

- Tiến hành phổ biến kiến thức làm vườn; triển khai các mô hình trình diễn, hội nghị đầu bờ, tham quan thực tế trên vườn hộ. Hướng dẫn người dân áp dụng các biện pháp canh tác, thâm canh đảm bảo năng suất, chất lượng sản phẩm đảm bảo sản xuất hiệu quả, bền vững.

** Thực hiện: Công chức phụ trách NN&MT xã phối hợp với Hội Nông dân xã và BQL các thôn thực hiện.*

6. Vận dụng sáng tạo cơ chế, chính sách và nguồn lực thực hiện

Đẩy mạnh công tác xã hội hoá việc hỗ trợ cải tạo vườn tạp tại các thôn dân tộc thiểu số bằng cách huy động sự vào cuộc của cấp uỷ, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ xã đến thôn trực tiếp giúp đỡ hộ nghèo, cận nghèo cải tạo, chỉnh trang lại vườn hộ, áp dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất để phát triển kinh tế vườn có hiệu quả.

** Thực hiện: UBND xã và đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội xã phối hợp thực hiện thường xuyên.*

- Cân đối, bố trí ngân sách hợp lý và lồng ghép các nguồn vốn từ chương trình khuyến nông, sự nghiệp nông nghiệp; các chương trình mục tiêu quốc gia; ngân sách địa phương, huy động các nguồn vốn khác,... để hỗ trợ chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, phát triển kinh tế vườn, nhất là các hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào DTTS trên địa bàn.

** Thực hiện: Công chức Tài chính - Kế toán chủ trì, phối hợp với cán bộ, công chức xã triển khai thực hiện.*

- Vận dụng các cơ chế chính sách về hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo của Trung ương, tỉnh, huyện phù hợp với thực tế của xã. Tạo điều kiện và khuyến khích Nhân dân vay vốn từ các ngân hàng để đầu tư chỉnh trang, cải tạo diện tích vườn không hiệu quả, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo bền vững và làm giàu từ kinh tế vườn, tránh tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước.

** Thực hiện: UBND xã và đề nghị các đoàn thể chính trị - xã hội nhận ủy thác từ nguồn vốn vay của Ngân hàng chính sách xã hội huyện, phối hợp hướng dẫn Nhân dân thực hiện.*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã đề nghị Cán bộ, Công chức phụ trách các thôn, các đồng chí có tên tại (biểu giao chỉ tiêu cải tạo vườn tạp cho các thôn) phối hợp với BQL thôn rà soát, lập danh sách nhu cầu đăng ký cụ thể của từng hộ để tổ chức thực hiện và gửi danh sách về UBND xã **trước ngày 30/6/2024** (qua Đ/c Lê Viết Dũng, Công chức phụ trách NN&MT) để theo dõi và đôn đốc thực hiện.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế của địa phương; Giao Công chức phụ trách NN&MT chủ trì, phối hợp với các đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể chính trị - xã hội xã và BQL các thôn đôn đốc thực hiện Kế hoạch này và tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo định kỳ, sơ kết 6 tháng, hàng năm và tổng kết theo yêu cầu của Đảng ủy và UBND huyện.

3. Ủy ban nhân dân xã đề nghị Cán bộ, công chức xã được phân công phụ trách các thôn, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể chính trị - xã hội xã và BQL các thôn tổ chức triển khai, thực hiện theo nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo kịp thời về lãnh đạo UBND xã để chỉ đạo, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện việc cải tạo vườn hộ tại các thôn trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2024 của UBND xã Ngọc Wang. Đề nghị Cán bộ, công chức, các đơn vị, các ngành và BQL các thôn khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhân:

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- UBND huyện (b/c);
- Các đơn vị được phân công giúp đỡ theo Thông báo số 935 của BTV Huyện ủy (p/h)
- TT Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- Phòng NN&PTNT huyện (p/h);
- Lãnh đạo UBND xã (c/đ);
- Mặt trận và các đoàn thể xã (p/h);
- Cán bộ, công chức xã (t/h);
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Tấn Khoa